

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2026/HS - ST
Ngày 27/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thanh Tùng.**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vỹ;
Ông Dương Văn Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội.

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Mai Xiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001093019703; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Nội B, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Văn D1 và bà: Nguyễn Thị T1; vợ: Trần Thị Hồng N (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Ngày 28/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 138 – BLHS năm 1999 (Bản án số 171/2014/HSST); (đã được xóa án tích);

+ Ngày 27/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 – BLHS (Bản án số 170/2020/HSST); (đã được xóa án tích);

+ Ngày 28/11/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 – BLHS (Bản án số 221/2022/HSST); (đã được xóa án tích);

+ Bị can đang là đối tượng bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 179/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Chủ tịch UBND xã

Nội Bài, thành phố Hà Nội; thời hạn quản lý từ ngày 02/7/2025 đến ngày 02/7/2026.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Công M, sinh năm 1996 tại Hà Tĩnh; Căn cước công dân số: 042096005543; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 24, đường Nguyễn Công T, Tổ dân phố 7, phường Thành S, tỉnh H; Chỗ ở: Thôn D, xã S, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Công B và bà: Nguyễn Thị M; vợ: Lê Thị Bảo N; con: 01 con sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 03 (Nay thuộc Cơ sở cai nghiện ma túy số 02) thời gian 06 tháng từ 15/8/2024 đến 15/02/2025; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001093005626; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Yên N, xã Nội B, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân:

+ Ngày 24/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 26 tháng 10 ngày, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 – BLHS (Bản án số 170/2012/HSST); đã được xóa án tích;

- Tiền sự: 04 tiền sự:

+ Ngày 01/6/2013, bị Trại Công an Kim Anh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt tiền 1.500.000 đồng.

+ Ngày 14/02/2015, bị Trại Công an Kim Anh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép pháo, mức phạt tiền 7.500.000 đồng.

+ Ngày 05/02/2016, bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (QĐ số 14).

+ Ngày 05/5/2021, bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (QĐ số 332034);

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Hà M Q, sinh năm 1969 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001097014306; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đại Đ, xã Thiên L, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Hà Minh H và bà: Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị can đang là đối

tượng bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 39/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Nay thuộc xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội); thời hạn quản lý từ ngày 17/01/2025 đến ngày 17/01/2026; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

5. Hoàng Kim T, sinh năm 1991 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001091022915; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bái T, xã Nội B, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T và bà: Hà Thị B; vợ: Nguyễn Thị H; con: 02 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị can đang là đối tượng bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 190/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Nội Bài, thành phố Hà Nội; thời hạn quản lý từ ngày 10/7/2025 đến ngày 10/7/2026; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

6. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001097018547; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bái T, xã Nội B, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Văn C và bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị can đang là đối tượng bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 74/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của Chủ tịch UBND xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Nay thuộc xã Nội Bài, thành phố Hà Nội); thời hạn quản lý từ ngày 21/3/2025 đến ngày 21/3/2026; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2025 đến nay tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

7. Nguyễn Văn N, sinh năm 2000 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001200022068; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bắc H, xã Nội B, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Không xác định; và bà: Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị can đang là đối tượng bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 320/QĐ-UBND ngày 21/6/2025 của Chủ tịch UBND xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Nay thuộc xã Nội Bài, thành phố Hà Nội); thời hạn quản lý từ ngày 21/6/2025 đến ngày 21/6/2026; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội – Phân trại Sóc Sơn. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1997. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Yên N, xã Nội B, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy và quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi cư trú. Ngày 03/8/2025, Công an xã Nội Bài, thành phố Hà Nội, đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn N, sinh năm: 2000 là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 21/6/2025 của Chủ tịch UBND xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Nay thuộc xã Nội Bài, thành phố Hà Nội); thời hạn quản lý từ ngày 21/6/2025 đến ngày 21/6/2026 và Nguyễn Văn D, sinh năm: 1993, là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Nội Bài, thành phố Hà Nội; thời hạn quản lý từ ngày 02/7/2025 đến ngày 02/7/2026 đều trú tại thôn Bắc Hạ, xã Nội Bài, Hà Nội để test ma túy trong nước tiểu. Kết quả phát hiện N và D đều dương tính với ma túy loại “Methamphetamine”. Tại cơ quan điều tra, N và D đã khai nhận, ngày 31/7/2025, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn D, Nguyễn Công M, sinh năm: 1996, trú tại thôn Dục Hạ, xã Sóc Sơn; Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1993, trú tại thôn Xuân Bách, xã Nội Bài; Hà M Q, sinh năm: 1997, trú tại thôn Đại Đồng, xã Thiên Lộc; Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1997, trú tại thôn Bái Thượng, xã Nội Bài, đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà của Nguyễn Công M ở thôn Dục Hạ, xã Sóc Sơn. Nguồn gốc ma túy là do D, Q mua của Hoàng Kim T ngày 31/7/2025.

Quá trình điều tra xác định: Sáng 31/7/2025, Nguyễn Văn D, Hà M Q rủ nhau đi đến nhà Nguyễn Công M chơi rồi cùng nhau ngồi ăn uống và bàn bạc, rủ nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng. Khoảng hơn 12h00’ cùng ngày, lại thấy Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha (không đeo BKS) cũng đến nhà M. Do không có tiền mua ma túy, nên Nguyễn Văn D đã gọi điện từ số 0896967475 đến số 0374671964 cho Hoàng Kim T, sinh năm: 1991, ở thôn Bái Thượng, xã Nội Bài để hỏi mua nợ 500.000đ ma túy loại đá, T đồng ý. Khoảng 13h30’, D hỏi mượn xe mô tô của Nguyễn Thành Đ để đi mua ma túy đem về cho cả nhóm cùng sử dụng, Đ đồng ý. D điều khiển xe mô tô chở Q đi mua ma túy. Khi đi đến rìa đường 35 đầu làng Bái Thượng, xã Nội Bài, D gọi điện bảo T đem theo ma túy ra đưa cho D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon chứa chất ma túy. D nhận ma túy rồi chở Q đi quay lại về nhà M. Trên đường đi, D đưa bao thuốc chứa ma túy cho Q cầm trên tay, Q biết trong bao thuốc lá có ma túy mua về để cả nhóm cùng sử dụng. Khi về đến nhà M, Q bỏ bao thuốc lá đựng ma túy xuống giường trong phòng ngủ của M ở tầng 1. Tại đây, M đã chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 coóng được chế tạo từ 01 vỏ chai nhựa; 01 ống thủy tinh; 01 ống nhựa và bật lửa để sử dụng ma túy. Sau đó, D bỏ ma túy ra cho vào coóng để M, N, D, Đ và Q cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 14h cùng ngày, D rủ cả nhóm đi uống bia nhưng Q và Đ không đi, chỉ có D, M và N đi uống bia đến khoảng 17h30’ cùng ngày thì N đi về nhà, còn M, D quay lại nhà M nằm ngủ trong phòng.

Khoảng 00h ngày 01/8/2025, M gọi điện rủ Nguyễn Văn Đ đến nhà M. Đến khoảng 01h00' cùng ngày, Đ và D đi đến nhà thì M cầm coóng chứa ma túy đưa cho Đ sử dụng, D nằm trên giường tay cầm điện thoại quay lại việc Đ sử dụng ma túy. Sau khi Đ sử dụng ma túy xong, M cất bộ coóng xuống gầm giường và cất bật lửa xuống dưới đệm rồi tắt cả đi ngủ. Sáng ngày 01/8/2025, Đ và D về nhà. Đến khoảng 12h30' cùng ngày, D quay lại nhà M thì M, D, Đ cùng đi vào phòng ngủ ở tầng 1 rồi M lại lấy bộ coóng dưới gầm giường để lên giường để M, Đ, D tiếp tục sử dụng hết số ma túy trên. Sau đó, D và Đ đi khỏi nhà M.

Ngày 03/8/2025, Công an xã Nội Bài đã triệu tập Hoàng Kim T là đối tượng đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Nội Bài, thành phố Hà Nội, thời hạn quản lý từ ngày 10/7/2025 đến ngày 10/7/2026, đến trụ sở để điều tra làm rõ. Tại đây, T đã tự giao nộp cho Công an xã Nội Bài 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng **0,311 gam**, T khai số ma túy trên đã mua tại khu vực phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ nhằm mục đích để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu. Kết quả: Hoàng Kim T, Nguyễn Công M, Nguyễn Văn D, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn N, dương tính với ma túy; Hà M Q âm tính với ma túy.

Tại cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội, các bị can Nguyễn Công M, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn N, Nguyễn Thành Đ Hoàng Kim T, Hà M Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng vụ án:** Ngày 31/7/2025, Công an xã Nội Bài đã tạm giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Văn D: 01 điện thoại oppo màu xanh;
- Tạm giữ của Hoàng Kim T: 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng kích thước 1,5x2cm; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen;
- Tạm giữ của Nguyễn Công M: 01 vỏ chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 đầu cồng bằng thủy tinh, 01 bật lửa; 01 điện thoại realme màu xanh
- Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus.
- Tạm giữ của Nguyễn Thành Đ 01 điện thoại Tecno spark 7, màu xanh.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Kim T và Nguyễn Công M không phát hiện, tạm giữ gì liên quan đến vụ án.

*** Tại Bản kết luận giám định số: 4812/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:**

- 01 coóng thủy tinh thu giữ của Nguyễn Công M có dính ma túy loại "Methamphetamine".
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông thu giữ của Hoàng Kim T là ma túy loại "Methamphetamine", khối lượng **0,311 gam**.

Quá trình giám định, cơ quan giám định đã lấy mẫu giám định, phần còn lại được niêm phong và hoàn trả cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

Số vật chứng còn lại được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự - Khu vực 7 để xử lý theo quy định pháp luật.

** Tại Bản kết luận giám định số: 4798/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*

- Trong mẫu nước tiểu của Hoàng Kim T thu ngày 03/8/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

** Tại Bản kết luận giám định số: 4800/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn N thu ngày 03/8/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

** Tại Bản kết luận giám định số: 4799/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn D thu ngày 03/8/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

** Tại Bản kết luận giám định số: 4797/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Công M thu ngày 03/8/2025 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

** Tại Bản kết luận giám định số: 5135/KL-KTHS ngày 19/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*

- Trong mẫu nước tiểu của Hà M Q thu ngày 09/8/2025 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy.

** Tại Bản kết luận giám định số: 5038A/KL-KTHS ngày 17/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:*

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn Đ thu ngày 07/8/2025 gửi giám định đều có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, lúc đầu Nguyễn Văn D khai trước ngày 31/7/2025, Hoàng Kim T đã bán ma túy cho D nhiều lần (do đã lâu nên không nhớ thời gian cụ thể) số tiền nợ là 1.300.000đ chưa trả. Nhưng quá trình điều tra, D và T đều thay đổi lời khai và xác định ngày 31/7/2025 là lần đầu tiên T bán ma túy cho D, số tiền 1.300.000đ là tiền D vay nợ của T để trả tiền phòng trọ, không phải tiền mua ma túy, nên chưa có đủ căn cứ để xem xét xử lý T về hành vi bán ma túy nhiều lần.

Về nguồn gốc số ma túy Hoàng Kim T bán cho D ngày 31/7/2025, là do mua của 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể ở khu vực Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà lấy một ít ra sử dụng một mình tại nhà, phần còn lại cất trong 01 túi nilon để trong bao thuốc lá Thăng Long sau đó đã bán cho D.

Số ma túy Công an thu giữ, T mua của 01 người N giới không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể vào tối 03/8/2025 ở khu vực Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đ nhằm mục đích bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì

bị Công an xã Nội Bài kiểm tra, nên T đã tự giác giao nộp nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Tô Xuân Đạt - sinh năm: 1983, ở thôn Phú Thịnh, xã Kim Anh, Hà Nội là đối tượng theo Hoàng Kim T khai đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra, Đạt không thừa nhận đã bán ma túy cho T, nên chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Hiện Đạt đang bị bắt trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha không có BKS, Nguyễn Thành Đ cho Nguyễn Văn D mượn để đi mua túy, Đ khai mượn của em trai là Nguyễn Trung Đ, sinh năm: 1997, trú tại xã Nội Bài. Đ khai mua lại chiếc xe trên của người không quen biết, không có biển kiểm soát. Quá trình điều tra làm rõ, Đ không biết việc Đ cho D mượn xe mô tô để đi mua ma túy, do chiếc xe đã cũ nên Đ đã bán cho 01 người không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy, cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 12/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Công M, Nguyễn Thành Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Hà M Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Bị cáo Hoàng Kim T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn N về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 04/8/2025.

Xử phạt: Nguyễn Công M từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 04/8/2025.

Xử phạt: Nguyễn Thành Đ từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 08/8/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà M Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Kim T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2025.

Xử phạt: Nguyễn Văn N từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2025.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu súng quỹ nhà nước 01 điện thoại oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của Hoàng Kim T; 01 điện thoại realme màu xanh thu giữ của Nguyễn Công M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại Tecno spark 7, màu xanh thu giữ của Nguyễn Thành Đ; Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng kích thước 1,5x2cm thu giữ của Hoàng Kim T; 01 vỏ chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 đầu công bằng thủy tinh, 01 bật lửa thu giữ của Nguyễn Công M

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Kết luận giám định; Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h00' ngày 31/7/2025, tại thôn Bái Thượng, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội, Hoàng Kim T là đối tượng có Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 10/7/2025 đến ngày 10/7/2026. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện, T đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy đá. Ngoài ra, Hoàng Kim T còn có hành vi bán trái phép chất ma túy loại “Methamphetamin” cho Nguyễn Văn D và tàng trữ trái phép 0,311gam chất ma túy loại “Methamphetamin” mục đích để bán kiếm lời thì bị kiểm tra, phát hiện thu giữ. Hành vi của bị cáo Hoàng Kim T đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trưa 31/7/2025, tại nhà của Nguyễn Công M ở thôn Dục Hạ, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn D, Nguyễn Thành Đ và Hà M Q, đã có hành vi bàn bạc thông nhất rủ nhau đi mua chất ma túy đá về rồi M, D, Đ, Q và Nguyễn Văn N (là đối tượng có Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú) cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 01h ngày 01/8/2025, Nguyễn Công M, Nguyễn Văn D cho Nguyễn Văn Đ (là đối tượng có Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú) sử dụng ma túy. Tiếp đến khoảng trưa ngày 01/8/2025, Nguyễn Công M, Nguyễn Văn D và Nguyễn Thành Đ lại tiếp tục sử dụng trái phép số ma túy còn lại tại nhà M.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Công M, Nguyễn Thành Đ đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Hà M Q đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ và N tiếp tục sử dụng ma túy trong thời gian quản lý sau cai nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn N đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

Điều 255. Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên

b) Đối với 02 người trở lên ...;

...;

Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm...;

Điều 256a. Tội Sử dụng trái phép chất ma túy:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy

...”.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy có tác hại xấu đến sức khỏe con người và pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã cùng rủ nhau sử dụng ma túy và bán ma túy với mục đích kiếm lời. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo Nguyễn Văn D là người có vai trò khởi xướng rồi cùng với Q đi mua ma túy, cung cấp cho các đối tượng sử dụng, bị cáo M là người cung cấp công cụ, phương tiện để sử dụng ma túy, cho các bị cáo sử dụng ma túy tại nơi ở của mình nên bị cáo D và M có vai trò cao nhất và cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Đ là người cho mượn xe để D và Q đi mua ma túy nên có vai trò tiếp theo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Thành Đ đều có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào các quy định của bộ luật hình sự như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của Hoàng Kim T; 01 điện thoại realme màu xanh thu giữ của Nguyễn Công M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại Tecno spark 7, màu xanh thu giữ của Nguyễn Thành Đ là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng kích thước 1,5x2cm thu giữ của Hoàng Kim T; 01 vỏ chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 đầu công bằng thủy tinh, 01 bật lửa thu giữ của Nguyễn Công M là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Công M, Nguyễn Thành Đ, Hà M Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Hoàng Kim T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn N phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

- *Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Nguyễn Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 04/8/2025.

Xử phạt: Nguyễn Công M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 04/8/2025.

Xử phạt: Nguyễn Thành Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 08/8/2025.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Hà M Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2025.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Hoàng Kim T 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc

bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2025.

- *Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2025.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại oppo màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của Hoàng Kim T; 01 điện thoại realme màu xanh thu giữ của Nguyễn Công M; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại Tecno spark 7, màu xanh thu giữ của Nguyễn Thành Đ; Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng kích thước 1,5x2cm thu giữ của Hoàng Kim T; 01 vỏ chai nhựa trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 đầu công bằng thủy tinh, 01 bật lửa thu giữ của Nguyễn Công M.

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Hà Nội).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 7, Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Phòng THADS Khu vực 7, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tùng

